SAM KHU MUOI SỐ, — SỐ NHO 151 MỘI SO | 0$03 SAM KHU IE 15 JUILLET 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hanoi et les localités où il y a un facteur	Delta et Moyen-Laos	Haut-Tonkin	Basse-Région	Haute-Région	Etranger	
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	
Sáu tháng.	»	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1140

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1140

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m,063 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Bình-phẩm về cách gia-đình giáo-dục của người mình

III

Ở bài trước đã bàn rõ rằng cái gia-đình giáo-dục quan-hệ thế nào, lợi-lợi những gì, người Việt-Nam mình cũng biết, nên con trẻ nước nhà không phải là không được hưởng cái giáo-dục khi còn thơ ấu chưa đến học-đường. Nay ta thử xét xem cái gia-đình giáo dục của ta có những đặc-tính gì và có những điều gì lương-mỹ hay khuyết-pháp. Song đây là bàn về cái gia đình giáo-dục theo lối cũ, nghĩa là chưa chịu cái ảnh-hưởng của những tư-tưởng mới tự Âu-Mỹ đem sang, vì ngày nay lắm người — phần nhiều là ở chốn tỉnh thành — đã hiểu cái cách giáo-dục cũ có lắm chỗ sai lầm, đã biết thực-hành những cái tư-tưởng mới trong các báo-chương tạp-chí thường bàn đến để bổ-cứu những điều khuyết-pháp của cách gia-đình giáo-dục từ xưa.

Vậy cách giáo-dục trẻ thơ trong gia-đình của ta có những cái đặc tính gì ?

1° Cái lối giáo-dục trong gia đình của ta là một lối khẩu truyền, nghĩa là những phương-pháp giáo-dục cùng những điều cốt-tử không có sách nào bàn đến; những bậc phụ mẫu không có sách về khoa giáo-dục để xem mà theo, nên cách dạy dỗ trẻ thơ chỉ theo tục truyền và nhờ lịch-duyệt mà biết dần dần. Những phương pháp họ theo thường là những phương-pháp trông thấy ông cha dùng từ trước trong lúc họ còn thơ ấu, hay là những phương-pháp của bà già vú sữa chỉ bảo cho thôi. Vì thế nên cách giáo-dục trong gia-đình của ta trước sao sau vậy, không hoán-cải chút nào; mà những bậc phụ mẫu thật không được học cách dạy con từ trước, chỉ về sau một ngày một biết mà thôi. Vì thế cho nên những bậc thiếu-niên mà sớm có con thì thật lấy làm lúng túng khó khăn quá đỗi, không biết theo cách nào mà dạy dỗ con thơ, đến lúc thạo được ít nhiều thì cố lẽ đã thiệt mất hai ba nhân-mạng! Cái vụng về cái lúng túng ấy thật đã sinh ra lắm điều nguy hiểm, cho nên ông Herbert Spencer là một nhà giáo-dục nước Anh có phàn đối kịch liệt về sự không luyện tập lũ thiếu-niên cho biết cách làm cha mẹ từ trước lúc có con. Ông nói một cách rất thông thiết rằng: « Những đứa hài-nhi kia sống chết hay dở sau này là ở như cách cha mẹ nuôi nấng bảo ban, thế mà trong trường học tịnh không dạy học-trò — là những kẻ sau này sẽ làm cha mẹ — không dạy họ biết cách nuôi con, như vậy không phải là một sự kỳ-quặc hay sao? Cái sổ phận những người ở cái thời-đại sau này mà phú thác cho những kẻ đột nát ngu si, những bà già vú sữa, đem những phương-pháp bậy bạ, dùng những thói quen ghê gớm mà nuôi nâng dạy dỗ, nghĩ thế mà không đáng kinh đáng sợ hay sao? Hàng muôn nhân-mạng phải thiệt thòi, hàng vạn đứa trẻ khi lớn lên phải chịu yếu đuối như sên, hàng triệu người đáng lẽ khỏe mạnh mà phải chịu ốm đau, đó là cái hại sinh ra bởi tại kẻ làm cha mẹ không biết cách nuôi con đó ». Mấy điều thông thiết ấy tưởng rất hợp với hiện-tình dân tộc Nam-Việt ngày nay. Tuy bây giờ trong nữ-học có dạy khoa dưỡng anh-nhi. song chỉ được một phần ít người biết mà thôi, như thế tưởng cũng chưa trừ được cái hại tấy đình nọ.

2° Cái gia-đình giáo dục của ta thường vì ta có tính nệ cổ nên có lắm điều thiên kiến cùng sự mê-tín hoang-đường. Những bậc thiếu-niên khi được cái hạnh-phúc làm cha mẹ thường theo những phương-pháp của các cụ để lại mà trông nom dạy dỗ con thơ. Cái tính nệ cổ của người mình rất mạnh, hình như ta cho rằng cái gì của ông cha ta truyền lại đến là hoàn toàn cả, ta chỉ cứ việc noi theo, mà nếu kẻ nào làm sai thì tất có điều tai họa. Vì thế nên những điều mà các cụ đã truyền lại cho, hoặc về cách cho đứa trẻ ăn uống, hoặc về cách chữa chạy khi đứa trẻ ươn sài, các cụ bảo thế nào thì cứ thế mà làm, không dám sai lời trái ý. Vì thế nên ta có thể bảo rằng cái cách tiến nhân dạy dỗ trẻ thơ từ mấy mươi đời trước thế nào thì ngày nay cũng hầu gần như thế, và cứ xem như những điều thiên-kiến và cái sự mê-tín lưu truyền từ mấy mươi thế kỷ thì rõ.

3° Cái gia-đình giáo dục của ta không được điều-hòa; nghĩa là cha mẹ thường trông nom về đức-dục của con trẻ hơn là thể-dục và trí-dục. Vì theo những ý-kiến của Phật giáo nên cho rằng thân-thể người ta không đáng quan-tâm đến, có khi chỉ là một cái trở-lực làm cho người ta khó đến chỗ hoàn-toàn. Vì thế nên thể-dục thì khinh thường mà chỉ chuyên về một phương diện đức-dục, hình như giáo-dục chỉ cốt đức-dục mà thôi, Tuy rằng về trí-dục cũng có lưu tâm đến, song về phương-diện đó thì chỉ cốt đào-luyện cái khiếu nhớ thôi, còn các khiếu khác hình như không chú ý đến. Cái điều khuyết pháp này là do tại người mình không hiểu rằng giáo-dục phải có điều-hòa mới được, phải làm thế nào cho thân thể và linh hồn đều được phát-đạt ngang nhau không nên vì linh hồn mà bỏ thân thể cũng không nên vì thân thể mà bỏ linh-hồn, vì thân thể có tráng kiện thì tinh thần mới hoạt bát được. Còn về phương-diện trí-dục thì chớ nên bỏ liều một khiếu nào, phải luyện tập các khiếu cho đều nhau, vì các khiếu đó có quan hệ mật thiết với nhau không thể chia rẽ ra được. Về đường thể-dục cũng vậy, không nên chỉ luyện tập một phần cơ-thể nào, mà phải luyện tập cả toàn thể mới được, vì người mình không hiểu giáo-dục phải cho đều, nên thường thấy lắm đứa trẻ thông minh nhưng yếu ớt, hoặc lực lưỡng nhưng ngu si, hoặc học thì nhớ lâu nhưng phán đoán thì thường hay sai lệch.

4° Cái cách giáo-dục trong gia-đình của ta thường quá tự nghiệm khác: phần nhiều cha mẹ dạy dỗ con theo một cách tàn nhẫn, đã đành rằng muốn cho giáo-dục có công-hiệu thì người trông nom việc giáo-dục phải làm sao cho đứa trẻ biết sợ hãi mình mới được, phải có vẻ oai-nghiêm, chớ không nên để chúng khinh nhờn. Nhưng cái vẻ oai nghiêm kia chớ nên để quá giới hạn như thường thấy nhiều người. Thật đã lắm phen trông thấy một đứa trẻ thơ vì một điều lỗi nhỏ mà bị cha mẹ đập đánh rất là tàn nhẫn: nào tay tát đôm đốp, nào roi quật vùn vụt, có khi vơ cả que chổi cành cây đánh đập cũng nên. Cha đối với con như thế là vì từ xưa cái quyền của cha là một cái quyền vô hạn, cha có quyền sinh quyền sát, làm con chỉ có một mực tuân theo. Cha mẹ đối với con có cái quyền vô hạn ấy, nên bất gì con cũng phải theo, lại thường khi thi-hành cái quyền đó một cách quá đáng nhất là những khi có điều chi giận dữ thì không còn nghĩ gì sót cả. Cái sự quá tự nghiêm khắc đó lại còn một nguyên-nhân nữa, là vì hiểu nhầm câu tục-ngữ sau này: « Yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi ». Vì hiểu nhầm câu đó nên động con có chút lỗi gì nhỏ mọn cũng đem hành tội một cách đáng ghê, chớ không biết khoan dung những điều lỗi nhỏ. Vì thế nên có khi con cái coi cha mẹ như người hành tội, chớ không phải là người dạy-dỗ mình vậy.

5° Nếu không nghiêm-khắc quá thế thì thường khi lại trái hẳn đi, nghĩa là dễ dãi vô cùng, đối với con chiều chuộng đủ thứ. Những bậc phụ-mẫu, tuy có lắm kẻ dữ dội, song cũng lắm người hiền lành ngù-ngờ quá, nên dạy bảo con nó không biết sợ, thành thử chúng tự-do muốn gì cũng được, đòi gì cũng có, cha mẹ không dám trái ý chút nào — nhất là mẹ lại hay nuông chiều con một cách quá đáng. Vì thế nên giáo-dục vô hiệu, mà đứa trẻ sẽ thành hư thân mất nết, nhất là những con nhà giàu có hay là nhà con một phần nhiều đề sinh hư, vì một nỗi cha mẹ quá tự nâng niu chiều chuộng, không khi nào dám đánh đập mắng mỏ bao giờ.

Đó là những cái đặc-tính của gia-đình giáo-dục người mình. Xem đó thì biết cái cách dạy dỗ trẻ thơ của ta chưa được hoàn toàn, còn có lắm điều khuyết-pháp. Sau này ta sẽ phân tách ra thể-dục, trí-dục, đức-dục, ba phần rồi bình phẩm xem khuyết pháp những gì, để liệu tìm phương bổ cứu.

B. G.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 16 Juillet 1923

Việc nước Hy-lạp

Tin Athènes. — Có lẽ thủy-quân đại-tướng Hadjikiriskos muốn lập đất Crète làm một nước dân-chủ

Cuộc hội nghị giảng hòa Đồng-âu

Các đại-biểu Đồng-minh và Thổ-nhĩ-kỳ đã bợp ý nhau về cái vấn-đề nhượng-đất quyền

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 17 Juillet 1923

Việc trong các hạt trú binh

Các nhà các sở của nước Bỉ tính, thì số than thường tích biên trong hạt sông Rhur mà còn để lại đấy, hiện nay có hai triệu năm trăm mười bảy nghìn tấn, còn số than coke thì có một triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn tấn. Mỗi ngày lấy đi mười lăm nghìn tấn than và mười nghìn tấn than coke.

Nhà điện báo *Havas* có nói các xưởng Thyssen không chịu nộp thuế than, đã bị lính đến đóng. Các quan đã tịch biên nhiều than thường và than coke.

Cuộc hội-nghị giảng-hòa Đồng-âu

Các đại-biểu Đồng-minh và các đại-biểu nước Thổ-nhĩ-kỳ lại hội kiến với nhau sáng hôm thứ hai trong khi các nhà giám-định hội-nghị. Buổi chiều cũng hội-nghị với nhau.

M. Vénizelos đến thăm Ismet-pacha, để cảm ơn ông đã vận-động với bản chính-phủ giúp cho 17 người Hy-lạp bị kết án xử-tử về tội chánh-trị.

Quốc-vương đất Tunis tại Paris

Sáng hôm thứ hai, tại bộ Ngoại-giao có đặt tiệc khoản-đãi quốc-vương đất Tunis.

Tin Trung-hoa

Ngày 11 Juillet 1923

Hương-cảng đặc-điện

Hứa-sùng-Trí và Tạng-trí-Bình đã đánh thua quân Hồng-triều-Lân và Lâm-Bỉ, lại chiếm-lĩnh được Phấn-thủy-quan. Lê-xuân-Vinh thu-phục được Lôi-châu.

Tin Chữ-phụ-Thành

Ngày hôm qua có tin rằng bọn Chữ-phụ-Thành đã tự Bắc kinh trở về miền Nam.

Tin Trương-thiệu-Tăng

Đảng Trương thiệu-Tăng tuyên-ngôn rằng nếu Trương được phục chức thì sẽ tổ-chức một quốc-tự-việu tại Thiên-tân.

Ngoại-giới tiêu-tức

Các nước ngoại đã hiệp-thương đình viện lệ Mắc-tây kha trước để đối-phó với Trung-quốc chính-cục, Hiện công-sứ-đoàn đã bảo các lãnh-sự điện tra về thụ lực thả lĩnh các phái thế nào.

Tin Hồ-nam

Triệu-hằng Dịch đã đối với tỉnh-sự Nhật kháng-nghị về việc cưỡng bách người học-sinh làm tử cung trang, và xin phải nghiêm trị kẻ bức-cung ấy.

Tin Lê-nguyên-Hồng

Lê-nguyên-Hồng ở Thiên-tân, nhất khải cự-tuyệt không tiếp ai cả. Chỉ mới đây có tiếp-kiến Đoàn-kỳ-Thụy Trong mấy ngày nay phát điện-văn rất nhiều.

Tin Tào-Côn

Tào-Côn vì vận-động về cái vấn-đề tuyển-cử tổng-thống mà nhộn-động các phương-diện thành ra không nước gì nữa. Các chính-khách ở Thiên-tân và Bảo-định đều lấy làm phiền muộn.

ÔNG NGHỊ THẤT LỘC, BÀ NGHỊ THAY CHÂN

Ở hạ nghị-viện nước Hoa-kỳ mới khuyết một chân nghị-viện là ông nghị Ellen Nolan. Khi bàn cử chân nghị-viện khuyết ấy thì người trúng cử lại chính là phu nhân ông. Bà phu-nhân ông là con gái một ông quan hành chính có tiếng ở nước Hoa-kỳ, có kinh-lịch về đường chính trị nhiều, pháp luật cũng rất là am-thục. Người ta nói bà trúng cử lần này có lẽ lại định đáng hơn lần ông chồng bà trúng cử. Bà sinh-bình là một người rất quan tâm về vấn-đề lao-động ; nay được cử vào nghị viện bất thấy xã-hội lao động trong nước Mỹ đều chắc bà đối với cái vấn-đề ấy thế nào cũng có một phen chỉnh đốn không sai.

Cái vấn-đề thủy-lạo ở Bắc-kỳ

Xứ Bắc-kỳ ta ở vào hạ-lưu một con sông lớn, mỗi năm đến sự nước lên, lại phải lo về cái nạn thủy-lạo rất khổn-đốn, đã bao phen nó làm cho mình mất cửa nhà, trôi thóc lúa, công sức hàng mấy năm gom góp, bỗng chốc theo dòng nước chảy mà quét sạch sành sanh ! Những lúc xảy ra cái nạn thủy-lạo như thế, cái nỗi khổ thông cha nhân dân mình thật không sao xiết kể. Tuy rằng lịch-trình vẫn hằng lo cái nạn ấy mà ráp cho dân, nên từng phải lưu-tâm về việc đắp đê để phòng giữ, nhưng những khi thế nước to quá thì đê cũng không sao ngăn giữ được. Kể đến khi nước Pháp sang bảo hộ xứ ta, cũng lại lưu tâm vào cái vấn-đề thủy lạo trước nhất, thế mà cái nạ « ghê-gớm ấy, cứu cho trừ được hẳn cũng là còn khó lắm thay. Các nhà chính-trị đã ra công dự phòng các nhà chuyên môn đã hết các kế cứu, lắm nhà bàn đến nhiều cách lạ mới, song chưng cũng cũng chưa có cách nào có thể gọi là mười phần chắc chắn cả mười.

Mới đây, quan Chánh kỹ-sư kiêm-lý A. Normandin, chánh sở Công-tác Bắc-kỳ, có diễn-thuyết tại hội Địa-dư về cái vấn-đề ấy. Trong bài diễn-văn ấy, có lắm điều hiệt-kiến, tưởng nên lược dịch ra đây để độc-giả nhàn lãm.

L. Th.

Tôi diễn-thuyết ngày hôm nay, có hai điều xin các ngài dung thứ cho. Một là cái tài diễn thuyết của tôi không bằng ai, hai là cái vấn-đề tôi chọn ngày hôm nay không được vui chuyện như các vấn-đề khác.

Tuy vậy mà tôi cũng đem cái vấn-đề ấy nói chuyện với các ngài là vì cái vấn-đề ấy ngày nay ai cũng biết, có lẽ lắm người biết quá cũng nên, mà không mấy người biết cái vấn-đề ấy là không có ý-kiến phiến-định. Vả, tôi có ý muốn hỏi tỏ để các ngài biết rằng cũng một vấn-đề này đã phát biểu ra tại nhiều nơi như nước Pháp, nước Ấ nước Hoa-kỳ, nước Bắc-kỳ đây, mà phát hiện ở nước nào xứ nào thì cái tình-thế cũng giống nhau như bật cả, ở đâu cũng giải quyết một cách giống nhau, cái cách giải-quyết ấy đem thi hành ở đâu cũng thấy những lời chỉ nghị giống nhau, mà kết cục ở đâu cũng phải theo cũng phải làm cả.

Cái vấn-đề ấy có thể tóm tắt lại như sau này : Một con sông kia, ở phần hạ-lưu có đắp đê, nay làm thế nào cho giảm bớt trở được những sự tai hại bởi đó mà ra trong khi nước lên mà sinh ra.

Tôi xin bỏ không bàn đến những phương-sách kịch-liệt như là bỏi hẳn đê đi hoặc là hạ đê xuống cho thấp hơn cái mực nước lớn trong những năm nước thực to, vì chắc không bao giờ có những nhà quyền chính nào — mà ta cũng nên mong như thế — dám cả gan đem một phần lớn Trung-châu Bắc-kỳ, làm thành một nơi giống như đồng Tháp mười ở Nam-kỳ, hoặc giống như những vùng trũng nước của sông Châu-giang ở Cao-miên, để mong trừ hẳn được cái nạn thủy lạo.

Vậy tôi cứ xin lấy cái tình-trạng sông Hồng-hà như ngày nay mà xét, nghĩa là sông Hồng-hà có mấy chỉ chảy ra bể, và hai bên bờ thì có đắp đê. Làm thế nào cho sông được tiện lợi hơn.

Cái câu hỏi ấy thực mất người trả lời một khác. Vào độ tháng Juillet, và tháng Août, tức nước sông lên, thiên-hạ hình như cho nước lên là lỗi tại các nhà chuyên-môn vậy, lúc bấy giờ biết bao nhà trong lòng hoặc nghi-ngờ, hoặc lo sợ, ngày đi thăm thước đo nước ở dưới cầu Doumer, tranh nhau mà mách bảo cho các nhà chuyên-môn kĩ này mưu khác mà cách nào cũng tưởng như không còn gì hơn, nếu đem đúng thì tất được việc vậy. « Trồng lại cây cối ở các đồi núi cho khỏi trơ trụi. Theo nước vào trong những ô ở miền Thượng-du, hoặc ở miền Trung-châu. Đắp đê thì rộng ra. Đào thêm một con sông nữa. Đào thêm mấy chi sông ra bể. Ngo lòng sông hay cửa sông đi. Nối sông Bờ với sông Mã, v. v. » Thực là một nhà một ý-kiến khác nhau.

Tôi xin đợi tới mấy câu về mấy cách chữa, cả những cách tôi thường phản đối, cho chí các cách ta nên bàn.

1° Về việc trồng lại cây cối trên các đồi núi, nếu tôi nói rằng việc ấy không có quan-hệ mấy với việc nước lên, thì sự trái với ý kiến thông thường của nhiều người ngày nay. Hãy hoại cây cối trên rừng núi đi, thực là một việc hại cho cuộc kinh-tế. Trong những vụ nước nhỏ, vì thế nước cuốn đi đi, mà các chất trôi lại nhiều lắm, điều ấy cũng có thực; còn như trong những vụ nước to, thì rừng núi mất cây cối, tưởng cũng không có làm hại lắm như ta thường nói đâu.

Tôi xin phép đọc để các ngài nghe mấy câu viết đã mười năm nay về việc ấy,

Việc trồng lại cây cối. — Thiên hạ nhân người trồng rừng — mà ở xứ này lại nhiều hơn xứ khác — đều nói trại cây cối, nghĩa là rừng rú bị phá đi, rất là hại cho nước lên xuống, và làm nước càng to thêm lắm.

Như ý tôi thì cái ý-kiến ấy chẳng phải sai lắm nữa, thì cũng là quá đáng.

Về phương-diện nông-lâm, tôi không nói rằng hãy bươi cây cối là không hại như lâm cho mất gỗ quý thiên cất đan vận vân. Nhưng về việc làm cho nước lên xuống, thì việc phá rừng cũng không hại lắm như ta thường nhóng đâu.

Nào ta thử tóm lại xem cái quan hệ của rừng nói thế nào. Một là làm cho nước mưa được rộng chỗ bể bơi lên, hai là làm cho nước để thấm xuống đất bớt chảy trên mặt đất mà hay sinh ra lụt lội. Về cớ cây cối thì đất có rễ cây giữ lại, mà đỡ trôi xuống sông.

Nhưng những sự lợi lợi ấy không riêng một cây cối mới làm được. Cả may, trừ sỏi tay rằng cây nhà nông-lâm không coi vào đâu, song cũng có ích lợi về sự làm cho nước để bớt hơi, nước mưa đỡ chảy, và giữ đất đất lại như cây cối.

Thì nhà ở xứ này mỗi khi vì chảy hay vì việc khác, cây cối trong rừng bị khai-hoại đi, cũng lâu lâu có trồng bổ cả may mươi ngày lắm.

Vậy tôi yêu tri rằng việc hãy hoại cây cối ở Bắc-kỳ hầu như không có ảnh hưởng gì đến cái thế nước lên.

Ở địa-phận Trung-hoa về thung-lũng thượng-lưu sông Hồng-hà cây cối các phụ lưu sông Hồng-hà cây cối mọc không được mạnh bằng ở Bắc-kỳ, thì chắc rằng mỗi khi cây cối mất đi, thì ở chỗ ấy không mọc gì cả mà chỗ đất đã trơ cứ trơ mãi.

Ở địa phận Trung-hoa thì các nhà nông-lâm nói rằng cần trồng lại cây cối lại có lẽ phải.

Nhưng các nhà ấy lại không làm gì được, vì là chỗ địa phận ngoại-quốc, mà việc trồng lại cây cối ở các sườn núi ở Vân-nam còn lâu người Trung-hoa mới nghĩ đến.

Cái việc xảy ra ở ngoại - quốc, người Pháp ở Đông-pháp không thể làm gì được để đánh, song tuy vậy, thiết tưởng những lúc nước sông Hồng-hà lên to quá cũng không đỗ cho là tại phá cây cối ở Vân-nam. mà có trồng lại được cây cối nữa tưởng cũng chỉ lợi được trong những khi thế nước vừa vừa mà thôi.

Thực thế, nước lên to phần nhiều là bởi mưa to quá, và mưa nhiều nơi, mà lại mưa vào sau những trận mưa dai làm cho đồi núi đã hút đầy nước rồi. Những chỗ đồi núi ấy, có cây hay không có cây, để thấm nước hay khó hút nước, nếu gioi mưa luôn mấy ngày hay mấy tuần lễ, thì cũng thành ra nơi không thấm được nước nữa, nghĩa là nước chảy trên mặt nước rất mạnh, mà nước không bốc hơi không thấm đi được là bao nữa.

(Còn nữa)

VÌ MỘT TIẾNG CƯỜI ĐỠ MẤT MỘT MÓN TIỀN LỚN

Ông Balzac là một nhà tiểu-thuyết có tiếng ở nước Pháp. Một tối ông đương nằm ở dưỡng chưa ngủ, thình-lình nghe có tiếng động ở ngoài, thoáng thấy bóng người chạy vào trong nhà : tẻ ra là đứa kẻ trộm, nó tưởng ông ngủ say rồi, cạy khóa cái ô bàn viết của ông chực lấy tiền đánh cắp; nó đương kỳ cạch cạy khóa thì nghe bật cô tiếng cười ở trong giường ra. Thằng kẻ trộm hoảng lên hỏi : cười cái gì ? Ông đáp : này bạn ta ơi ! Ta cả ngày giữa bạch-nhật mà ký-cạch ở trên cái bàn ấy còn không cạy được đồng nào, huống-chi là đêm hôm thì cạy sao ra tiền ở đó mà cạy : ta vì thế phải bật buồn cười. Thằng kẻ trộm bỏ đi, thành ra tiền trong ô bàn của ông không mất đồng nào cả.

HÀI ĐÀM

Câu chuyện cát-tó duy-dê năm nào

Hết trò chơi nọ đến trò chơi kia, sau đến trò đập nồi thì bỗng thấy mấy ông ăn mặc rất sang trọng chạy vào tranh nhau kiếm-liệt với lũ trẻ nhà ngõ lèo lấy cái gậy và mảnh vải bịt mắt (để đập nồi). Người coi về việc chơi lấy cán các ông :

— Thôi xin các ngài để nhường cho lũ trẻ. Các ngài tinh vật thử là bao nhiêu ? Bắt quả đập vỡ nồi ra thì chỉ được một con gà, hoặc một con vịt, không thì nước lã nó đổ vào đầu. . .

Mấy ông kia ngạc nhiên, hỏi :

— Thế sao có kẻ đòn rằng trong mỗi cái nồi này có một cái phẩm hàm !

Sơn-Phong

Cuộc thi thơ

Của Ngô-tra-Quyên nữ-sĩ

Đề mục : Vịnh Văn-miếu Hà-nội — Đã có một câu phá : « *Ngàn năm văn vật đất Thăng long* » xin nối thêm 7 câu nữa cho thành bài thơ.

Giải thưởng của Ngô-nương : Kính biếu một thứ trong văn phòng tứ-bảo như quản bút, lọ mực, hoặc cái chặn giấy bằng bạc, vân vân đáng giá 10 đồng Trong các báo quốc-văn như *Nam-phong*, *Hữu-thanh*, *Trung-bắc*, *Thực - nghiệp*, *Khai - hóa* hễ người trúng giải thích thứ báo nào thì xin kính biếu trong 10 năm.

Giải thưởng thêm của bản quán : Ngài nào có thơ đăng ở bản-báo mà giật được giải thưởng của Ngô nương thì bản-quán xin kính-tặng thêm một bộ *Đông-dương tạp-chí* toàn tập và các thứ sách khác của bản-quán ấn-hành như Ngự lâm-pháo-thủ, Nam-sử yếu lược Mai-nương-lệ-cốt, Thuyền-tình bể-ái và Tái-sinh-duyên, v. v. cả thảy đáng giá là 60 đồng.

Thơ thi

XLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Mà cảnh nho-lâm cảnh lại lăng.
Hương khói còn ghi công cụ Khổng,
Miếu đài vẫn giữ thói con Hồng.
Xem bia Tiến-sĩ thêm ngậy dạ,
Trông gác Khuê-văn luống chạnh lòng.
Nền nếp nhọ gia xin phải giữ,
Ai ơi ! của Khổng rộng muôn trùng.

Tuyết-minh, Dương-đi-hiầy
Rue des Radeaux, Đáp cầu.

XLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ấn quả văn-minh nhớ cội giòng.
Nguồn học Tử Tư luôn bể Quế,
Khói hương đạo đức ngát nền Rồng.
Cung tường đôi Lỹ từng xây dựng,
Lễ nghĩa người Âu cũng kính trông.
Còn Nhị còn Nùng còn lỗ-quốc,
Miếu đình trụ-giám vẫn tôn sùng.

Xuân-lão Nguyễn-Chữ.

XLVIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Văn miếu lưu truyền với núi sông.
Mấy bực cung tường quanh phố Giám,
Một tòa khuê các nét non Nùng.
Cây che nền Lỹ phô màu biếc,
Tràng đợi bia Lê rạng vẻ trong.
Nhắn bảo ấy ai người khảo cổ,
Đây nền văn hiến Bắc Nam Trung.

Vũ-xuân-Khải,
Thừa-phái Yên-mỹ Hưng-yên.

XLIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Nhờ đạo ngài đây mới vững lòng.
Mảnh chiếu hạnh đàn sư để cũ,
Một dòi mực đọc để dương chung.
Khuê-văn nét bút vàng chưa nhạt,
Bân-giám tường xưa rêu khói mốc,
Khuê vân gác cũ nét vàng phong.
Đào sâu sông Nhị nghiên sư biển,
Xây vững non Nùng bút hóa-công.
Khoa-giáp nhờ đây còn mãi mãi.
Đời hương xin khắc một tòi chung.

Nguyễn-văn-Hiến,
Thư-ký Thương-chính, Hanoi.

Tự do diễn đàn

Sao cho đáng là chúa tể muôn vật

Phàm người tài mất đứng trong vũ-trụ ai không nhờ tinh khí tinh anh của trời đất kết nên hình-thể, ai không có thiên tính bẩm sinh từ lúc mới ra đời, không những hình thức của loài người theo khuôn tạo-hóa đúc ra có đặc sắc hơn vạn vật, mà nhất là về đường tinh thần của trời cho người ta được nhiều hơn các giống vật không khác nửi. Thái sơn so với hạt tấm, nước bể rộng đọ với giọt sương cao thấp rộng hẹp nhiều ít khác nhau không biết đâu mà lượng được. Cho nên đã cụ thể làm người tưởng không cứ giàu, nghèo, mạnh, yếu, lớn, bé, ai cũng có cái vinh dự là chân-tể muôn vật cả. Song người sở-dĩ được nên người, được tiếng là chúa muôn vật là nhờ có học. Nếu không có học thì không những không có kỷ-cương, không có trật-tự, không biết lễ, nghĩa, liêm, sỉ; đến cả tư-chất của trời cho cũng vì thì dục nó che lấp mất cả thông-minh, tập xấu nó làm hại cả tính thiện, chẳng qua chỉ là cái tài com, cái giá áo, cái ông nói, cái máy chạy đi chạy lại, u u minh minh, trừ việc ăn thực nam nữ ra, không còn biết gì, thì không những không khác giống vật, lại có khi không bằng các giống vật nữa. Ta xem như con thu-cưu còn có đạo vợ chồng, giống hổ lang còn có tình cha con, đàn ong lễ kiến còn có nghĩa vua tôi, chim tích-linh còn biết cứu nạn cho anh em, giống hươu nai còn có tình bè bạn, ấy là các giống vật cũng có một điểm sáng trong luân-lý như vậy. Nay ta trông vật lại nghĩ đến người, so đi sánh lại, đường kia nỗi nọ, càng nghĩ ngợi càng man mác, đã chắc đề mà phán-đoán qui tiện cho đích đáng được chăng ? Trừ những người có học thức biết luân-thường không kể. Còn những hạng người làm con không biết hiếu với cha mẹ, làm tôi không biết trung thờ vua chúa, nào là tranh chồng cướp vợ của nhau, nào là anh em coi nhau như giáo mác, nào là lường thầy phản bạn, cái đồi-phong mọi-rợ cần riêng các hạng người lòng lang dạ thú đó, tự cổ chí kim không phải là ít, mà mỗi ngày thói đời càng bạc, thì nhiều người lại càng sinh sôi nảy nở ra các nết xấu không thể nói được. Như thế mà cứng đường đường được dự vào cái hay-biện làm chúa muôn vật thì chẳng can cho các giống vật lắm dư!

Vậy thì ta muốn cho đã tư-cách làm người đề không phụ cái tiếng làm chúa muôn vật, trước hết phải cần tự học. Hiện nay đông tây các nước văn-minh sách nhiều như rừng, học rộng như bể, các khoa học bây giờ không bút mực nào có thể tả xiết, nhưng cái cửa nhập học bất ngoại có ba điều : một là đức dục, hai là trí-dục, ba là thể-dục, ba điều ấy chính là cái nhà giảng nghĩa-lý, cái lò đúc tinh-thần, cái phương thuốc bổ bồi cho thân thể khỏe mạnh, để gây dựng cho con người ta được hoàn-toàn nhân-cách, mà bước dẫn lên bậc thang liền-lóa đó. Nay ta thử xem những người đứng trên mặt địa-cầu này ai không đủ đức-dục, trí dục, thể-dục có đáng làm chúa muôn vật không. Những hạng người có đức dục, bất luận-thượng-lưu. trung-lưu, hạ-lưu, thường mỗi người có một nết xấu, nào là : đề như cọp, tham như lang, hỗn như gấu, độc như rắn, xấu nết như mèo, hay gắt như khỉ, chưa bàn lý-sự đã đỏ đầu bò, tập tễnh văn thơ đã vẫnh râu cóc, khoe khoang bộ áo tốt mã đề chỉ, thấy người tài hơn mình đương mắt ếch, đông thấy sắc đẹp đã ngành cổ cò, nghe lời trách thiện, đương mắt rắn rảo, thấy ai có của, rỏ mồm khuyên hót, thấy ai mắc nạn, cun cút chạy xa, dẫu không ai có đủ cả từng ấy nết xấu, nhưng nếu có một nết xấu mà có thể lấy một con vật sánh vào như thế, thì tư-cách con người sao cho đặc-biệt với giống vật. Những người không có trí-dục, thường bị những tiếng thế-gian bình phẩm là : dốt như bò, ngu như lợn, lừ đừ như đem dâm được, ngơ ngác như con vẹo đuĩ, thấy cần đến miệng chỉ biết ham ăn như mèo thấy mỡ, rồi thấy mặt, thấy lợi trước mắt không nghĩ hại sau, như chim tham mồi, cá tham câu, không thương cùng nòi giống như cá lớn nuốt cá bé, chỉ ăn hiếp lẫn nhau như chim to bắt chim nhỏ, có kẻ có tính bạo động như chim-chích ghẹo bồ-nông, chân-chẩu đá ông voi, có kẻ quen tính ỷ lại, như con quyết nhờ cự bư công, con nhện nhờ tổ-vò nuôi. Những hạng người ngu-si ấy đầu có nghe lời nói nghĩa lý cũng chẳng qua như dân gảy tai trâu, nước đổ đầu vịt, còn bổ-ích gì. Tục-ngữ thường có câu « *Đồng rằn* » « *rước voi* » chính là chê các hạng người ở khắp năm châu này ai không có trí-dục thì thường gây ra cái hại to lớn không biết đâu mà nói vậy. Còn những người không có thể-dục, thường chậm như rêu, nhát như cáy, xanh như cái dơi, bằng như con rộng, chẳng yếu sức như sứa bể, cũng đọc xác như ve sầu, chẳng gầy gò như bạc thờ, cũng loài ngoài như mèo ốm. Người đã yếu ớt bao mòn, thì trong không chắn áp được các vi trùng ở thân thể bề ngoài, ngoài chẳng chế được các độc trùng-trực phạm thân thể, còn lấy sức đâu lao động mà mong làm cho hết nghĩa-vụ của bổn-phận mình.

Suy thế biết muốn bi-vọng làm chúa muôn vật thì phải biết đủ cả đức-dục, trí - dục, thể - dục mới có cơ mong được. Phỏng ta chỉ có đức dục, mà không có trí-dục, thể-dục thì cái trình-độ tiến đức cũng không được cao, chỉ biết trí-dục thể-dục mà không có đức dục thì lẽ giáo không còn, đi-luân mất hết, sao cho nhân-cách được hoàn toàn. Nhờ các sách phương Á-đông ta xưa có chép rằng « Các thánh-nhân lấy đức cảm vật », mà có voi cày ruộng, có chim làm cỗ, xích-nước đưa thư, phượng hoàng múa nhạc, thần-quy long-mã dâng đồ thư », thánh-nhân ngày xưa trị đời, không phải không biết trí dục, thể dục, song đời thượng cổ chuộng đức, cho nên chỉ lấy đức-trị thiên-hạ, mà bỏ-cứu được trời đất, dịch sử được vạn vật.

Đến thế kỷ này, trường cạnh-tranh càng kịch-liệt. song văn-minh càng rán rực, thì đức-dục trí-dục thể-dục càng phải tập luyện kỹ càng, nghiên-cứu rào riết. Kia người các nước phú-cường ngày nay, ai đi học không lấy ba điều ấy làm đầu, vì có đức-dục cho nên tinh-thần mở mỏ, tinh thần xảo giỏi lòng ái-quốc, hết nghĩa đồng bào. Vì lấy trong tin giác-hiệp đối đãi với nhau, cho nên trong nước thì có đoàn-thể, công hội, thương-hội, ngoại giao thì có các nước Đồng-minh kết thành dây liên-lạc, có thế-lực mạnh mẽ với cùng. Vì có trí-dục cho nên mới tinh thông được các toán-pháp, phát-minh ra được các cơ học, khí học, hóa học, khoáng học, điện-học, mà chế tạo được dây điện, máy nói, xe bay tàu ngầm, súng trăm nghìn khoa kỹ-nghệ thần xảo không thể nói xiết.

Vì có thể-dục cho nên người đi học thân thể cũng khương-cường, người đi linh tập luyện cũng nhanh nhẹ, khi lâm trận có sức mạnh vô-địch, lúc trở về buôn cũng có tài thảo vát, hoặc đi khai mỏ đi khẩn đồn-điền, cũng có nghị-lực mạo hiểm. Đó là các nước phú-cường cũng nhờ đức, trí, thể của mấy trăm triệu người lại, mới gây nên cái văn-minh chân tướng như ngày nay. Thiết tưởng những người có đủ cả ba điều như thế, mới đáng có cái giá-trị làm chúa-tể muôn vật vậy. Nay ta cũng phụ đủ tư-cách làm người đề không phụ cái tiếng làm chúa muôn vật, hà chẳng nên trông người các nước văn-minh mà làm gương đó dư. Nếu ta kém đức dục thì lắt bị ác cảm nó sâm phạm mà làm hại mất thiện-lương. Nếu ta kém trí-dục thì lắt bị điều tiền lợi nó cám dỗ, bụng tham đắc nó mê hoặc, mà trói buộc mất cả khôn, cho lấp mất tinh-thần, không bao giờ thoát khỏi vòng ngu-muội. Nếu ta kh ông có thể dục thì lắt bị những cái tật ách ở dần kéo đến, nó làm cho kẻ khỏe sở đau đớn trăm chiều, càng ngày càng điêu-tàn khốn đốn, mà mất mát mãi mặt, chẳng ra hình người. Nhân-cách đã như thế còn mong sinh-tồn ở trong trường thiên-diễn sao được. Đương thời đại khốn sống mỗng thác khỏe được yếu thua nây, không cứ người nước văn-minh, nước bản khai, nước giã-man, ai nấy đều nên lấy ba điều đã nói ở trên, mà cố học mong cho thành hiệu quả, sao cho khôn như rồng, sáng như tinh, nhanh như chớp, gan như cọp tia, mới đáng con người đương lúc thế-giới văn-minh này, mà cũng mới được đi dự vào cái danh-giá làm ông chúa muôn vật. Thạch-bằng, Ng-đăng-Giảng

MỘT SỰ PHÁT-HIỆN MỚI TRONG KHOA-HỌC-GIỚI

Cứ lời báo-cáo của báo-vật học-viện ở Nữu-ước nước Mỹ thì đã chứng minh đích xác được rằng đời xưa ở khoảng giữa Á-châu và Bắc Mỹ-châu có lục-địa liên-lạc, một đoàn thám hiểm người Mỹ đã đào thấy ở Mông-cổ có những giống thú có sừng và những giống động-vật bộ-phủ hóa thành đã rất nhiều, đó tức là cái yếu chứng khoảng giữa hai châu Á Mỹ có lục-địa liên-lạc nhau. Những di thể các loài vật ấy có mấy giống thú lớn xét ra không khác gì mấy giống tìm thấy ở đất châu Bắc Mỹ về vài trăm vạn năm trước, còn những động-vật hiện có ở tây bộ nước Mỹ hãy giờ cũng đã từng phát hiện ở Mông-cổ.

Hai cái đại lục ấy cách nhau tới một vạn anh-lý mà xưa vào khoảng năm trăm vạn năm trước có loài động-vật bộ-nhũ như nhau, nếu không có lục-địa liên-lạc thì sao truyền giống được như thế.

Tin Nam-kỳ

SAIGON

Việc lừa đảo

Sáng 16 Juillet tòa án Trừng-trị xét đến việc Torre và Tanglai hai người bị kiện là đi lừa đảo. Tòa tha cho M. Torre vì không đủ chứng cớ và phạt M. Tanglai 8 tháng tù và 500 francs.

Việc cửa cổ tinh-nhân

Sáng hôm 16 Juillet tòa án Đại-hình đã xét đến việc M. Lecomte Georges phạm tội cửa cổ tinh nhân là Mme Ribeyrolles. Việc này đầu đuôi thế nào trong một số trước bản báo đã nói rồi, vậy nay chỉ đăng cái án mà thôi.

Mấy buổi án ấy, các bà đầm đến xem đông lắm. Những lời tranh-biện tại tòa nghe rất là cảm động, và nhất là mấy cái thư của M. Lecomte viết cho tinh-nhân sau cái bi kịch ấy khiến cho các bồi thẩm và những người đến xem nhiều người nghe đọc mà phải thảy lệ.

Tòa xét xong phạt M. Lecomte hai tháng tù án treo.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 18 Juillet 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 $. 60.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 16 Juillet 1923*, — 3 %. 56 40. — 4 %. 1918 62.15. — 5 %. 1915-1916 75.80 — 5 %. 1920 89.85. — 6 %. 1920 87.20.

Tin tàu. — Tàu *Min* tới Haiphong ngày 17 Juillet 1923.

Tại phủ Toàn-quyền. — Quan quyền Toàn-quyền Baudoin định đến ngày 24 này thì họp Hội-đồng chính-phủ thường trực.

Ngày hôm sau là ngày 25 thì ngài cùng với qui phu-nhân sẽ vô Saigon để đón quan Toàn-quyền Merlin chừng ngày 8 hay 10 Août thì tới nơi. Nghe chừng ngài sẽ đi đường thủy.

Quan chánh văn phòng Le Prévost đại quan quyền Toàn-quyền Baudoin xuống tàu về qui quốc thì lại trở về Hanoi.

Đài kỷ-niệm thành Verdun. — Số tiền của báo-quán các trường Bắc-kỳ quyên về việc dựng đài kỷ niệm thành Verdun tổng cộng được hơn một nghìn tám trăm đồng. Số tiền ấy quan chánh đốc học So-đồng Bắc-kỳ đã đem nộp quan Thống-sứ.

Đường xe lửa bị lún. — Đường xe lửa lên Vân-nam bị lún ở kilomètre 349 + 650, bởi vậy hành-khách đi tới đó phải thay xe mất hai ngày.

Cần tiền thì bán, cần thì mua

BÁN HAY CHO THUÊ

Có độ 2.000 thước đất, và xưởng, ở số 31, Quai Clémenceau.

Bán một nửa hay cho thuê. Hỏi tại 78, Phố Médicaments, Hanoi. 3034

Số 16

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

Phạm-nữ-Cầu dịch thuật

... Chỉ-phổ Trung-tá, thật là một người trang-sĩ, nếu cùng với bọn-đội Hải-quân cùng chết, chẳng cũng là quang-vinh lắm sao ! đem thân đi bỏ chiến-trường, cái danh-dự của nhà quân ở đó. Nếu phu-nhân còn cứ khóc than như thường tình nhi nữ thì còn mặt mũi nào đối với Trung-tá, phu-nhân thử nghĩ đó mà coi !

Bà trước nói hạm đội thấy lối đã thua trận chết hết, tức là đã đem cái tinh thái chiến tử báo với phu-nhân. Vì không có lẽ nào cả một quân đội bị thua mà ông tướng lại còn sống sót ! Ngoài miệng tuy khuyên can phu-nhân đừng thương khóc; song nghĩ đến phu nhân, tơ duyên đứt nát, phận liễu long dong, cũng xót thương khôn nỗi cầm lòng, giọt châu lã lã. Thầm-tuyết tử tình thần ngày đợi, trăm mối tơ tình, không biết làm gió bỗ đã cuốn đi đâu mất ! Nghĩ đến nỗi mà hồng mệnh bạc, cũng trông nhau giọt vắn giọt dài !

Bá-tước trông thấy, liền lau nước mắt mà rằng :

Tướng là ai, chẳng ra Hoa-phòng Tiên-sinh, may sao Tiên-sinh lại đến đây ! chẳng là lại có cái điện-tín mới lạ bí-mật gì, muốn vào nói cho chúng ta biết.

Thâm-tuyết-tử lắng tai nghe nói, trong ngực thấy đau lứa không sao chịu được, liền gọi Thiết-tàng mà bảo rằng :

Vậy mau mau dẫn qui khách vào đây !

Thiết-tàng vâng dạ ra ngoài đón khách.

Thiết-tàng vừa ra khỏi phòng tiếp khách, phu-nhân liền phắp phỏng thương thầm ! chẳng hay cái tin bí-mật này lại mới diễn ra những thảm kịch gì nữa ? liền cũng lấy khăn lau mắt, ngồi lặng đợi Hoa-phòng.

Một lát Hoa-phòng Thái-lang rảo bước đi vào, nghiêng mình làm lễ rồi nói :

Nhà Tân-văn qui nhất là thời giờ, mới khắc nghìn vàng, không giữ được toàn lễ. Bí-nhân đến đây, chính là vì Tiên-sinh, vậy xin tiên-sinh cũng thứ lỗi cho.

Nói xong, ngừng lại vài phút, rồi lại thi lễ với Chỉ phổ phu-nhân mà rằng :

Viên bí-mật Phòng-sự của Bản-báo, mới có tin báo rằng : Trung-tá không việc gì cả. Tàu đâm quân chết, chỉ có một mình Trung-tá là sinh toàn. Vì nhờ được tay thủ-lĩnh Nữ-hải-tặc là Cao-tân Thiên-lăng cứu. Giờ, hai người ấy cùng mấm, ngồ cùng phòng, rất là yên ổn. Vậy xin kính báo tin mừng cho phu-nhân !!!

CHƯƠNG THỨ XXX

Chỉ-phổ phu-nhân đương lúc trăm sầu nghìn thảm, tiếng gì lọt vào tai cũng thành ra giọng nuối cay ngậm đắng, tái vụng khóc thêm ! Kịp khi nghe nói con của Hoa-phòng, bỗng bật buồn cười, nét mặt có chiều hớn hở. Song sau lại nghĩ thầm nghĩ thìa, thì không sao cho khỏi lo ngại, tơ vò trăm mối, lòng riêng riêng những bàn hoàn . . . Hạm-đội thấy-lợi ngày nay lửa cháy khói tan, mà chỉ một lang-quân khỏi nạn. Mà người cứu cho lang-quân đó lại là Cao tân Thiên-lăng, nghĩ lại sòn lòng. Còn nhớ ngày nào nói chuyện với ta rằng : « Tay mồn chân khắp đất, lận suối qua đèo, cũng cố tìm cho gặp mặt người yêu, để cùng nhau hưởng cuộc đoàn viên đầy đủ . . . . . » Chao ôi ! ngay trước đến đây nói những câu ấy, ta tưởng rằng câu chuyện khôi hài ! Ngờ đâu lại có ngày nay, thành ra sự thực. Càng nghĩ lòng càng chua cay tấm tức nước mắt như mưa !

Hoa-phòng Thái-lang ngồi xuống ghế, thở dài mà rằng :

Đó là hãy nói tóm tắt, để phu-nhân được mừng lòng, nay lại xin nói hết đầu đuôi, Bá-tước cùng Chỉ-phổ phu-nhân, nên lắng tai mà nghe tôi nói : Viên phóng-sự bí-mật của bản-báo đi phỏi bảo khắp tám ngả lục, bao công tốn của, mới đưa được hai cái tin ấy về đến đây. Ông ta vào trong tàu giặc, làm những việc khổ công đề liện, mới đò được hai cái điện-văn bí-mật đó, không biết đã tiện mất bao nhiêu là tiền. Thế nhưng tiền có thể không ở tiền bản báo mà thà-thường. Vì nếu những tin ấy mà phải biển ra, thì số độc-giả chắc số tăng lên gấp mấy. Tuy vậy, Hoa-phòng nây sao nỡ công bố những tin ấy, lấy danh dự hải-quân nước Nhật mà chịu tội chiếu với quân giặc bể, nếu tin ấy mà truyền ra lân-quốc, thì sỉ-nhục cho Nhật-bản lắm. Nhưng Nhật thì phải yêu nước Nhật, nên chỉ lấy kim tiền làm mục-đích, thì sao cho xứng đáng là cách người dân trọng nước Nhật ta ! Tiếp được tin mà không đám phát biểu với đời, Bí-nhân thực đã phụ cái khổ tâm của viên phóng-sự. Tuy vậy ! nay đã nói rõ cùng phu-nhân và Bá-tước. Thế cũng là không phí mất cái tin bí mật thứ hai này !

Bá-tước gật đầu mà rằng :

Kính đội ơn lòng, thực không lấy gì báo đáp.

Thâm-tuyết-tử cũng đứng dậy, nói mấy câu cảm tạ mà rằng :

Biết lấy gì báo đáp ơn người, cho vừa lòng thiếp. Vậy xin kính ghi nhớ thịnh đức suốt đời không dám quên.

Hoa-phòng nói :

Phu-nhân nói thế tôi đâu dám, và chẳng còn nhiều tin mới chưa phát biểu hết. Nay bí-nhân còn phải sang Hoành-tn-hạ có chút việc cần. Hôm nào thu thả, sẽ lại đến thăm và nói chuyện những tình trạng nguy hiểm trong khi bí nhân lẻn vào tàu giặc chúng lúc trốn ra, đã Bá-tước rõ.

Hoa-phòng vừa nói vừa đứng dậy, lấy đồng hồ xem rồi xốc áo vội ra.

Vợ chồng Bá-tước cũng đứng dậy dịu-dàng mà nói với Thâm-tuyết-tử phu-nhân rằng :

May sao lại có tin Trung-tá được vô sự, vậy xin phu-nhân từ nay cũng đừng quá ngại. Vợ chồng tôi cũng ở lại biệt-thự, rồi sẽ lại thăm. Hay phu-nhân có rồi sang hàn-gia nói chuyện để buồn, cho cũng đỡ con niềm tịch.

(Còn nữa)

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC KIỂU PHÁP
Máy kỹ-mà thượng-hạng
Mặt số kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá..... 5$00
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
29, Phố Paul Bert. — HANOI
2666

Phòng khám bệnh
của quan Thầy Thuốc tây
Phố hàng Điếu nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.
Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.
Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.
3663

Rượu-bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



• Theo bình tự nhiên in ra đây, cứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những bình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được! •

Xin xem-kĩ và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời nhân phê rằng :

Chiếu nay đại-thần phòng cấm MONTES qui-tâu, có chế tiến một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chủ-đáng để ở thanh-giá.

• *Khâm thử.*

欽此 有效 機能 振興 內閣 三平 五月 御製 大清 內閣 試驗 藥品 用房 主允 藥品 製造 局 內閣 芝姑

Rượu này đã kế-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.* •

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin mua lấy theo ở trang thứ tư bài này. •

Hội 14 Juillet tại Ai-lao. — Hội 14 Juillet ở Vientiane năm nay gặp được ngày trời mở cho nên hội vui về lắm, mà nhân dân các miền nhà quê ra tỉnh xem rất đông.

Tại Luang Prabang cũng vậy. Vua Sisavong cùng với Hoàng thái-hậu có đến xem điểm binh và tối có dự cuộc yến ẩm tại tòa Công-sứ Luang Prabang.

Còn ở các nơi khác thì hội cũng vui vẻ và không xảy ra chuyện gì cả.

Thuyên chuyển trong ngạch các quan cai-trị. — Quan cai-trị hạng nhì Cunnac Elie hết hạn nghỉ thì nay bổ đi Bắc-lý thành-phố Tourane thay quan cai-trị Huchard đổi đi nơi khác.

Quan cai-trị hạng nhì Huchard Louis, đốc-lý Tourane nay bổ đi công-sứ Bình-định thay quan cai trị Friès đổi đi nơi khác.

Quan cai-trị hạng nhất Friès Jules nay bổ làm Giám-đốc các việc chính-trị và hành-chính tại Trung-kỳ.

Quan cai-trị hạng nhất Fournier, Henri mới đổi đến Trung-kỳ thì nay bổ đi công-sứ tỉnh Kontum.

Quan cai-trị hạng nhì Fouque, Marie, chánh tòa quan lại phủ Toàn-quyền nay thuộc quyền quan Thống-sứ Bắc-kỳ bổ dụng.

Kỳ thi thông ngôn tòa Sứ vừa rồi. — Kỳ thi tuyển thư ký vào ngạch tòa Sứ đã xong, trúng tuyển được ba người là MM. Phạm-phan-Côn, Trần-văn-Trương và Nguyễn-cao-Thọ.

Mộ phu lên Cao-bằng

Mỏ Tinh-Túc tỉnh Cao-bằng (Société des Étains et Wolfram du Tonkin au Capital de 7.000.000 f.) cần dùng phu, ai có thể mộ được, xin lại hỏi M. TRẦN-KIM-NGỌC, ở 64, Ngõ Phất-lộc, Hanoi. 3627

Vô địch trong nghề đấu kiếm. — Báo « *Le Sport à l'Université* » ở Pháp sang kỳ tàu vừa rồi có đăng rằng cậu Emile Eminente vừa được giải vô địch trong nghề đấu kiếm tại Paris. Cậu Eminente năm nay mới 18 tuổi mà trong các cuộc thể-thao không cuộc gì là không lớp, nhất là đấu kiếm, xe đạp, bơi lội, vân vân, thì cậu lại thích lắm.

Cậu Eminente đây là lệnh-lang bà Eminente ở Hanoi và lệnh-diệt ông Bùi-xuân-Thành, chủ nhà in Vĩnh-Thành công-ti.

Vậy xin có lời mừng cậu Emile đã giật được cái giải vô địch ấy.

Loạn tỉnh rừng: mười tám con ở phía trên nó xuống. — Ấy là lời dồn ở trong các phố đã mấy hôm nay, nhất là trong đám các bà các cô khi ngồi nói chuyện. Chỗ thì nói tỉnh ăn hết sáu bảo cháo lòng ở chợ Hôm, chỗ thì nói nó hiện ra người lớn con đi xin bà đêm ở phố hàng Ngang, chỗ thì quyết rằng nó giả làm con gái đến mua cau ở phố hàng Cau, khi nó ra về thì tiền mua toàn là tiền giấy cả. Ấy đại khái có mấy cán ấy mà cứ người nọ truyền cho người kia, người kia thuật lại cho người nọ mãi. Có ai hỏi rằng mất bà hay là mất cô có trông thấy không thì đố bà nào hay là cô nào trả lời được là có. Hỏi thì người nào cũng chỉ nói rằng : tôi nghe chỗ nọ nói thế, chỗ kia nói thế.

Ấy thế mà cũng có người ngu dại tin là thực thì cũng kỳ. Chẳng lại có bọn bợm nào bày đặt ra cân chuyện như vậy để vào nhà người ta mà lừa lọc hoặc thừa cơ dàn bà con trẻ sợ hãi mà ăn cắp đấy thôi.

Việc người khán-hộ chết tại nhà thương. — Chiếu theo giấy ủy quyền của quan Dự-thẩm Hanoi, số Một-thám đã cho xét về việc thầy khán-hộ Đặng-trọng-Khuyến chết một cách khả nghi tại chân thang gác nhà thương Bảo-hộ đêm hôm nọ. Theo như giấy của tòa án thì quan thầy thuốc đã mổ tử thi để khám nghiệm. Một người nữ-khán-hộ, tình-nhân của người chết bị ngờ là có can thiệp đến việc này, phải bắt giam thì đã được tạm tha ngay.

Thật có thành cái bệnh truyền nhiễm. — M. Đào-huy-Luyện thư-ký tại nhà thương Bảo-hộ nhà ở phố Thuốc-bắc số 31, không biết vì cớ gì mà đêm hôm qua lấy khăn buộc cổ lên cái chấn song sắt ở trên gác, mãi đến sáng hôm nay hồi 5 giờ, người nhà thức dậy mới biết.

Giấy bạc giả hai chục. — Quan Dự-thẩm Hanoi đã ủy quyền cho sở Một-thám xét về việc lưu hành một cái giấy bạc giả hai chục đồng.

Lưỡng tương hoàn cải. — M. Phạm khắc-Phúc, tham-tá hạng tư tại tòa ba phủ Thông-sứ và M. Ngô-v-Khuê, tham tá hạng năm tại Thái-bình được phép đổi tên cho nhau.

Thưởng hàm — Đỗ-đi-Lương, tổng-sư, quản lãng Giang-la, huyện Mỹ-lộc (Nam-định) được thưởng tặng cửu phẩm văn giai.

Ngạch Địa-chính. — Được thăng chức kể từ ngày 1er Juillet 1923 :

Thăng Địa-chính hội họa (ký vẽ) hạng nhất :

M. Hoàng-văn-Ao.

Thăng Địa-chính hội họa (ký vẽ) hạng nhì :

MM. Trịnh-văn-Lộc, Ng-huy-Ngọc.

Thăng Địa-chính hội họa (ký vẽ) hạng tư :

M. Nguyễn-ngọc-Hồ.

Ngạch Nông-chính. — Được thăng chức kể từ ngày 1er Juillet 1923 :

Thăng nông cán thượng hạng hạng tư :

M. Trần-văn-Trương.

Thăng nông cán hạng nhì :

M. Trần-trọng Quế.

Thăng nông cán hạng tư :

M. Lê-hữu-Can.

Thăng nông cán hạng năm :

MM. Phạm-phong-Quang và Ng.-thiện-Kế.

Ngạch Lâm-chính. — Thăng thư-ký hạng ba : M. Đào-quang-Nhuog.

Thăng thư-ký hạng năm :

M. Hoàng trọng-Liên.

Nghỉ phép. — M. Nguyễn-thiện-Kế, nông-cán hạng sáu được nghỉ phép 30 ngày lĩnh cả lương.

Quan viên nào bỏng thế? — Vũ-Hậu, 22 tuổi, là cô đầu xóm dưới, mà không phải là xóm Thái-hà, có trình rằng có bao nhiêu quần áo sang thì đêm hôm trước bị ai lấy trộm mất hết, giá tất cả cũng ước lơn bốn chục đồng.

Chị em hàng xóm có người ngờ là quan viên nào vì quá yêu mà bỏng hay là vì ghen mà giấu đi chăng.

Hai tỉ ấy tỉ. — Thầy lý làng Lai-xá ở Hà-đông là Lương-văn-Huệ tiêu mất hơn hai nghìn đồng bạc thuế mà bản báo đã nói trong một số trước thì sở Một-thám đã bắt được giải về Hà-đông.

Một thầy nữa là Trịnh-đình-Doan cũng ở Hà-đông khai gian giấy căn cước và dùng một cái thẻ thuế thân của người khác thì nay cũng bị bắt giam.

Cũng là một cách nghỉ mát. — Đêm hôm qua, linh cảnh sát đi tuần bắt được hai người nằm ở đường cái mà không có giấy căn cước gì cả thì đã giải về sở Một-thám để xét rõ căn cước.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc hỏa-tai ở làng An-biên vừa rồi. — Việc hỏa-tai ở làng An-biên mà bản-báo đã đăng vừa rồi thì nay đã xét rõ là cháy mất 452 cái nhà tranh của 490 chủ. Lợn chết cháy mất 20 con. Thiệt hại ước hơn vạn đồng, may không việc gì đến người cả.

Chưa bao giờ thấy cái hỏa-tai nào đề dội như lần này. Mong rằng các nhà từ-thiện, hết lòng giúp cho những người bị nạn để có cái độ thân trong ít ngày, và các nhà i-tử xưa nay vẫn mở cuộc bát làm phúc, lần này cũng diễn cho mấy buổi lấy tiền cứu giúp cho bao nhiêu con người không có chỗ trú chân.

Nàng quá trâu cũng phải chết. — Có 9 con trâu ở miền Yên-bay đem xuống đến Gia-lâm thì bị chết ngốt cả. Sáng thứ hai khi toa chở những trâu ấy đến Haiphong thì sở Thú-y bắt đem chôn cả.

Sắm xe của chủ, buôn thuốc lào lậu. — Một người *chauffeur* của nhà ngân-hàng *Hongkong Shanghai* lấy xe ô-tô của chủ chở thuốc lào lậu thuế từ Kiến-an sang Haiphong,ước đến 400 cân, nhưng đến Lạch-tray thì bị linh Thương-chính bắt được. Xe và thuốc đều phải giữ ở sở Thương-chính. Sau người chủ xe phải điều-đình nộp tiền mới lấy xe ra được.

Họ nhắn tâm quá. — Mme Trần-thị-Nhu, nhà ở phố Tonkinoise số 287, trình rằng vừa rồi có bắt được một thằng bé 12 tuổi lạc ở đường. Theo lời thằng bé đó nói với bà Nhu thì nó là người làng Tiêu-lăng, tỉnh Kiến an bị cha mẹ nó bỏ.

Ngày hôm nay có Phan-thị-Danh là đào hát rạp kịp ở phố Belgique đưa lại sở cẩm một đứa con gái lên 9 tuổi tên Thị-Học, nói rằng mẹ nó tên là Ng thị-Lý ở ngoài Cẩm-phả về chơi, sau khi vay được 6 đồng bạc rồi đi mất không thấy về với con nữa.

Thuyên dâm. — Chiếc thuyền chở đất của tên Ng-văn-Sung bị đâm ở ngoài cửa Cấm vì đi vô ý va phải cái liêu số 4 của sở Lục-lộ. Người trong thuyền lên được cả.

Đi đâu mất. — Ngày 12 Juillet đứa con gái nuôi của Mme Hải-thị-Cẩm ở bộ tờ bến Hạ-lý tên là Thị Ngân, 15 tuổi tự nhiên bỏ nhà đi đâu mất.

Con gái đã 15 tuổi mà đi đâu thế?

PHÚC-YÊN

Sét đánh cháy nhà. — Hồi 10 giờ đêm hôm 11 Juillet vừa rồi, trong lúc gió bão, bỗng dưng có một tiếng sét rất dữ dội làm cho hàng phố kinh hãi thất đảm. Sét đánh chết đôi một cây xoan, giáp buồng nhà bà chánh-đội Sửu ở phố Rinh. Trong buồng ấy có 2 người đàn bà và hai đứa trẻ con đương ngủ, bị tiếng sét đánh mạnh quá, thành ngất đi, một đứa thì bị mấy vết thương ở đầu và ở đầu.

Tiếng sét đánh dứt độ 3 phút thì cái buồng ấy bắt đầu phát hỏa, may lắc ấy ở nhà ngoài mấy người còn thức nên đã hết sức cứu được 4 người ấy ra khỏi buồng. Ngọn lửa vì gió to nên chẳng mấy phút mà bốc lên to quá, cháy lan sang mấy nhà bên cạnh, tưởng chừng suốt cả phố ấy sẽ bị ngọn lửa thiêu ra tro hết vì gió đưa từng mảng tàn đi tứ tung. May sao nhờ được hàng phố hết sức cứu chữa, nên trong độ nửa giờ thì dập được lửa ngay. Thiệt hại tất cả độ 1.200 p. 00

Trong các khổ-chủ ấy, thì nhà bà Chánh-đội Sửu, là nhà bắt đầu phát hỏa, thiệt hại nhiều nhất, vì lúc lửa bốc lên mải cấp cứu mấy người ngất đi, nên không chạy được một tý gì cả.

Đức-Thân lai cảo

NINH-GIANG

Giúp vào cuộc Âu-trí-viện. — Bản-quán có tiếp được một cái măng-đa bưu đồng (2 p. 0') của Mme Đặng-hanh-Kiên ở Ninh-giang để giúp vào cuộc Âu-trí viện, thì ngày hôm nay bản-quán đã chuyển giao cho ông chánh thủ-quĩ của hội-đồng coi việc ấy.

NAM-ĐỊNH

Thiếu xe tưới đường. — Tỉnh là kể ra cũng là một tỉnh đô-hội, phố xá nhiều, nhân vật đông, xe cộ cũng lắm. Về mùa viêm-nhiệt này khí giới nóng nực như nung như nấu, khó chịu thay! Nhưng thế để được yên đâu, đường sá từ sáng đến tối cát bụi bay lẫm khắp mọi nơi, thực là hại cho sự vệ-sinh quá, cái đó ai ở tỉnh ta chẳng cũng đã được thường. Thế mà xe tưới đường chưa có, cái khổ lại càng tệ. Vậy xúc so rằng thành-phố mau mau mua xe tưới đường hay sức cho các nhà tưới lấy một ngày mấy buổi thì cũng đỡ bụi.

Chu-đoan-Bình lai cảo

Ai-tín. — Bà cụ Lê-thị-Ỷ là từ-mẫu ông Nghiêm-văn-Khải, thư-ký công-ty mỏ than Hòn gay, Nghiêm-văn-Trí Tham-tá tòa Sứ tỉnh Bắc-ninh, ngoại-tổ ông Vũ-ngọc-Bích thầy thuốc tỉnh Kiến-an và là nhạc-mẫu ông Hoàng-văn-Tuân người Bắc-kỳ nghị-viện và ông Trần-đình-Duyệt buôn bán ở Nam-định, tạ thế tại tư thất cụ số 28 phố Cửa-đông, Nam-định, năm nay cụ hưởng thọ 79 tuổi. Hồi 2 giờ chiều hôm mồng 2 đã cất đám và an táng tại đất thánh Tốc-cậu. Nhân dịp buồn rầu này xin có lời kính viếng cụ và chia buồn với gia quyến.

T. Đ. H.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên: 5$00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế nết có ích cho tất cả mọi người, Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lợi lắm nói rất dễ dàng lại-tha.

THÁI-NGUYÊN

Ngạch quan-lại. — M. Mai-Sinh thư-ký thượng-hạng tòa Sứ Thái nguyên được bổ tri-châu Cao-lộc (Lạng-sơn) đã cùng với gia quyến khởi hành hôm 17 Juillet. Các viên chức ở Thái-nguyên ra tiễn chân đông lắm.

Tân-thái lai cảo.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán xin ra mục này, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, giá đăng hòa thì tùy tiện, đã có thỏa-thuận. Phàm những việc đăng ở mục này, cứ kể tên, người lấy nhận trách-nhiệm, chớ bản quán không hỏi thực hư thế nào.

Tên tôi là Đoàn-quang-Chiếc tức là Đoàn-quang-Lân có lời bá cáo để các ông các bà biết, tôi có mấy sào vườn và cái đìa 3 gian, lợp ngói ở làng Hạ-lý, tổng Lạc viên, huyện Hải an, tỉnh Haiphong, xưa nay tôi tuy đi làm xa, nhưng vẫn gửi tiền về nộp thuế Nhà-nước, chứ không phải của thân mẫu tôi, thì thân mẫu tôi, hoặc em tôi không có quyền bán, hoặc cầm đợ cho ai cả. Xin các ông các bà biết cho, thân mẫu tôi và em tôi bán hoặc cầm đợ cho ai tôi không biết, mà tôi không chịu đâu.

Kính-cáo
ĐOÀN-LAN
3632



Hiệu GIU-ÍCH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các màu đặt tên CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ gửi liền ngay. •

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản quán xin nhắc người mua báo khi có việc gì viết thư đến nhờ bản-quán, thì xin kèm nói rõ tên ở từ giấy giới hạn, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản-ký, để cho người làm đã tìm kiếm. Nếu các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thấy cho, không rõ đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Distillerie du Nord
NGUYỄN-VĂN-MÃO & Cie
31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-Việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm, xin quý khách nhận rõ hiệu tem gián có ÔNG SAO khỏi nhầm.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi han điều gì xin cứ viết thơ cho bản-hiệu thì bản-hiệu xin trả lời ngay.

Ông nói số 367
2673

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có tăng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày để ca lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

PHONG-TÀI
HIỆU ANNAM ĐỒNG GIẤY
Số 43, phố Le-điện (Rue des Pipes) Hanoi.

Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922.



Có catalogue riêng qui-khách muốn xem xin viết thư về hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.

Muốn được
SÁU TRĂM BẠC (600$)
thì hỏi thể lệ **CUỘC THI ĐỐ** *của*
HIỆU THUỐC LÁ "STIC" *mà thi.*
Thường vẫn mua thuốc "STIC" ở hàng nào thì lại hàng ấy mà hỏi



Đồng-hồ deo tay hạ giá
Mỗi cái 1$00

Thực cho quý-khách, những đồng-hồ deo tay của bản-hiệu vì giá bạc cao 8 quan năm chứng tôi xin bớt giá mỗi cái 1$00. vậy chiếu giá không bớt thiệt xin biên mấy kiểu giọng đăng để hộp xin xem nếu ưa này :

Đồng hồ deo tay nhân dết thép	giờ		giá trước	4$ 00	bây giờ 3$ 00
—	14		—	5 00	— 3 50
—	16	cũ khu ly	—	5 00	— 3 50
—	14	kim thép vỏ kim vàng	—	4 50	— 3 50
—	16	vỏng thực xinh	—	5 50	— 4 50

Mà nếu quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước tặng 1 cái kính gọng vàng cái một và 1 cái hộp kính aluminium và xà bông nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI
69, Phố hàng Ngang, HANOI

張桂林醫壽

HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lọi tỉ) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như còn đến khi đại-tiện xong rồi thì lưu-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng về sau khó chữa.

Khi xưa chữa bệnh này đều dùng dao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi dụng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thời những mụn tự-kỷ rụng rời, mà trong khi đang chữa có thể làm lụng như thường không mất thì-giờ. Vậy Ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến:

M. TCHUONG-QUAY-LAM

26, Phố hàng Đường. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Các tỉnh xa đều xin hầu tiếp.

Thư từ xin trả lời ngay. 2090

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

TRIẾT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX



LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu «Tam-tỉnh y-quán» ở phố «Mã mây», số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi:

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, lãnh tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, trước kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cửa mục, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào.



THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã tiêm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rẩy những vật bẩn đã sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không còn tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngọc hành, bàng quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân-huyết, lẫn sang qua thận mà sau lại chằn lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hiệu bào-chế lớn đều có bán cả. 2084

Đào-đình-Mai dit Kim-Diễn

Cơ-xá-nam (Bến phà Đen)

HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mời các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn. 2084

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bồ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mươi mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bồ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền** và rất qui để trị các chứng bệnh như: kém ăn ngủ, mỏi mệt, ốm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán: 1$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi

Nhà Bán-đồ «TẦM-TẦM» Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chè-nhật, thứ nào ngon cũng có bán từ tiền giờ sáng.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món

Mỗi hoàn 0,50 cgr. (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẠT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại: 6, Rue du Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM

Cũng có bán tại: Hanoi, Ed. CHASSAGNE, Phar. — Haiphong, L. BOURGUIGNON, Phar., và các hiệu bào chế khác.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

Đủ các thứ đồ dùng trong việc tắm rửa

Thùng tắm, lò hâm nước tắm bằng đồng, máy rội nước, chậu rửa, bô tiểu-tiện, máy đại-tiện lối Ăng-lê, chậu rửa tay treo tường, hoặc có chân.

Có nhận đặt buồng tắm có đủ đồ dùng vặt vãnh. Ai muốn thuê sẽ kê đơn tính tiền.

Xin đến xem thứ máy rửa bằng sứ Ăng-lê, có một cái với đồng mạ kền. Mái đại-tiện có giấy kéo.

Bán giá rao hàng 125 f.

MUỐN BÁN

Một cái xe độc-mã cao-su bánh gỗ thực đẹp đàng sau có ghế cho bồi ngựa ngồi

Xe và cương còn mới nguyên

GIÁ HẠ

Lại hỏi: 7, Bd Bobillot, Hanoi 2089

Các bệnh bóng, thổ, chuột rút, đau dạ dầy, vân vân.... dùng thuốc

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

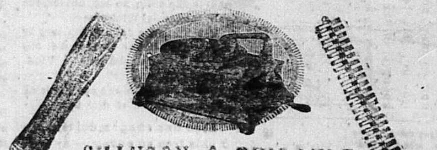
Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán: 0$85

Ở Bắc-kỳ có gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gô-đa và hồ Hoàn-kiếm trông sang



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ dĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

• Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

• Bản hiệu mới có thứ mỡ «EMAILLINE» để lau dĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40

Nay kính cáo.

Số 192

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối đàn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hùng-vương lại bảo *Lương-cầm-hà* phu-nhân rằng:

— Con dâu ta ơi! nàng *Sang-ngọc-thanh* nay đã quyết chí tu-hành thì *Hùng khởi-phượng* về tới đây, con chớ nên nhắc đến hai chữ «Nhân-duyên» nữa. Còn tiểu-công-tử, con nên gia công rèn-tập, con không xem như Đông-cung thái-tử, dẫu còn ít tuổi mà tinh-khí đã nghiêm chỉnh khác thường.

Vệ-dũng-nga vương-phi nghe nói gật đầu khen phải *Lương-cầm-hà* phu-nhân lại dắt tiểu-công-tử ra để bái biệt *Hùng-vương*. Trong khi *Hùng-vương* uống rượu thì tiểu-công-tử chắp tay n.ồi hầu một bên.

Đầu canh 5 hôm sau, *Hùng-vương* đã dậy sớm để sửa-soạn tiến binh. Ngoài cửa đã cờ mở trống rong và bắn 3 tiếng đại-pháo. Các quan văn vũ triều-thần đều phụng mệnh đi tiễn tống. Mấy anh em phò-mã *Triệu-cầu* cũng đi theo hai bên.

Khi tiễn ra đến trường-đình, phò-mã *Triệu-cầu* rót rượu mời *Hùng-vương*, rồi lại ghé tai dặn thầm mấy câu. *Hùng-vương* gật đầu, liền lên ngựa đi ngay

Hùng-vương lại bảo các tướng-sĩ rằng:

— Cứu binh như cứu hỏa, không thể chậm-trễ được, chúng ta nên ngày đêm đi gấp, để cho chóng tới nơi.

Nói xong, truyền cho tướng-sĩ cứ thẳng đường tiến sang *Kim-lăng*, đi qua các châu thành và huyện lỵ, cũng không nghỉ-ngơi lại một ngày nào cả.

Khi tới *Kim-lăng*, *Lưu-qui* đem các tướng ra bái-yết *Hùng-vương* và bẩm bạch những tình-hình trong mấy trận cùng *Định-quốc* tướng-quân giao chiến.

Lưu-qui nói:

— Dạ dám bẩm vương-gia! *Định-quốc* thật là tay võ-dũng, một mình địch nổi muôn người. Chúng tôi sức mọn tài hèn, để đến nỗi giao-chiến 8 trận, đều bị thua cả. Thời giờ thấm-thoắt, trong bấy nhiêu ngày, tướng sĩ ở chốn chiến-trường, xiết bao khổ-sở. Nay nhờ có vương-gia đến thì may ra mới trừ được *Định-quốc* vậy.

Hùng-vương cười mà đáp rằng:

— Vị-tất đã trừ được! Tôi nay tuổi già sức yếu, về việc chiến-trận, chắc hẳn cũng kém xưa. Chỉ vì *Định-quốc* là đứa phản nghịch, dám công-nhiên kháng-cự với thiên-tử trong bấy nhiêu ngày, mà tôi đây chịu ơn triều-đình, cơm nặng áo dầy đã lâu, vậy thế tất tôi phải đem thân ra chốn chiến-trường, để mong có cơ đền báo. Bây giờ hãy cho tướng-sĩ nghỉ ngơi trong 3 ngày nữa rồi ta sẽ tiến đánh một trận xem ra làm sao!

Lưu-qui đặt tiệc ở trong quân để khoản-đãi các tướng sĩ. Cách 3 hôm sau, *Hùng-vương* truyền cho bản-binh giữ trại, còn cấm-binh thì ra trận để đánh giặc.

Hùng-vương đầu đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, ngoài lại phủ một lần áo bào, lưng đeo đai ngọc, ánh sáng rực-rỡ. Trước mặt có 5 lá cờ đỏ, phấp phới gió bay.

Hùng-vương truyền bắn 3 tiếng đại-pháo, rồi chia quân làm hai cánh. Tả tiên-phong và hữu tiên-phong cũng đều mình mặc giáp vàng, tay cầm mũi bạc, thúc quân ra trận.

Khi hai bên đã giáp trận thì *Định-quốc* tướng-quân ngang-nhiên mà mắng rằng:

— *Lưu-qui* và *Vệ-dũng-bưu* kia! hãy nghe ta nói mấy lời. Trong một tháng nay, các ngươi đã im hơi lặng tiếng, không dám cùng ta đối-địch, cớ sao ngày nay lại bỗng liều thân quên chết, dám đem quân ra đây. Này này! ta bảo cho mà biết: các ngươi nên mau mau về tâu thiên-tử, đem muôn dặm giang sơn mà chia đôi với ta thì ta sẽ rút quân, từ nay không quấy nhiễu chi nữa.

Định-quốc tướng-quân nói xong, đang đắc-chí mỉm cười thì bỗng nghe tiếng *Hùng-vương* quát to lên mà rằng:

— Đứa phản nghịch kia! chớ có cả gan nói càn! Ngày nay ta phụng-mệnh triều-đình đem quân tới đây để bắt sống nhà-ngươi đưa về chính-pháp cùng lão-tặc (trỏ *Đồ-man hưng-phục*) một thể.

Định-quốc tướng-quân trông thấy *Hùng-vương*, giật mình kinh sợ, nhưng cũng gượng cười mà đáp rằng:

— Tôi xin cái chào vương-gia! Cứ như vương-gia, chỉ nên diễn-tập võ-nghệ ở chốn giáo-trường là hơn, chứ dám đem quân tới đất này thì khen cho cũng cả gan thật!

Hùng-vương nổi giận mà mắng rằng:

— Đứa phản-nghịch kia, mày chớ khoe tài!

Nói xong, liền ngảnh lại bảo tướng tiên-phong là *Sĩ-qui* rằng:

— Nhà ngươi mau mau bắt đứa phản nghịch ấy!

Sĩ-qui vâng-mệnh, phi ngựa tiến vào, giơ đao đánh *Định-quốc* tướng quân. *Định quốc* tướng-quân nổi giận mà rằng:

— *Hùng-hiệu* nếu là tay anh-hùng thì nên ra đây cùng ta giao-chiến, chứ đứa vô-danh tiểu-tốt này, há phải là địch-thủ với ta? Chi bằng ta hãy giết chết nhà ngươi, rồi sau sẽ lấy đầu *Hùng-hiệu*!

Nói xong, hai tay cầm hai ngọn chùy thúc ngựa ra đánh *Sĩ-qui*. *Sĩ-qui* cố sức giao chiến trong 30 hợp, đã thấy hơi thở hồng-hộc, mồ-hôi ướt đầm. *Trương-vĩnh* thấy vậy, vội-vàng thúc ngựa cầm kích ra tiếp chiến.

Định-quốc tướng-quân cả cười mà rằng:

— Viên tướng bại-trận kia, ngày nay lại dám nhơ-nhơ. Ta đã mấy lần tha chết cho nhà-ngươi, lần này thì quyết không thể tha được!

Nói xong, liền giơ hai ngọn chùy đánh vào mặt *Trương-vĩnh*, *Trương-vĩnh* cũng có ý run sợ. *Hùng-vương* nổi giận, cởi ngay áo bào ra, rồi cũng hai tay cầm hai cái chùy, thúc ngựa ra đánh.

Định-quốc tướng-quân thấy *Hùng-vương* hăng-hái bội phần, chỉ dùng hai ngọn chùy để đỡ, rồi vừa đỡ vừa nói:

— Hay cho *Hùng-hiệu*! giỏi cho *Hùng-hiệu*! Ngày nay tuổi già, mà sức khỏe có phần lại hăng-hái hơn xưa!

Định-quốc tướng-quân biết sức không địch nổi, mới gọi các tướng đến trợ-chiến. *Vệ-dũng-bưu* thấy vậy, cũng thúc các tướng ra đánh. Hai bên đánh nhau rất kịch-liệt.

Hùng-vương càng giao-chiến càng thấy hăng-hái, đánh trúng luôn mấy ngọn chùy vào vai bên hữu *Định-quốc* tướng-quân. *Định-quốc* tướng-quân ngã ngựa kêu rầm lên thì bỗng có các tướng đến cứu.

Hùng-vương cùng *Vệ-dũng-bưu* thúc quân đuổi theo, giết chết không biết bao nhiêu mà kể. Thây chết bằng núi, máu chảy thành sông, trông rất ghê-gớm.

Khi đuổi tới cửa thành thì các tướng đã cứu được *Định quốc* tướng quân đem vào trong thành, rồi đóng chặt cửa lại. Gỗ đá ở trên mặt thành, ném xuống như mưa. Bấy giờ *Hùng-vương* mới chịu thu quân về trại.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)